

Số: 847/TCT-PCCS
V/v: trả lời c/s thuế.

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2006.

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Bình Phước.

Trả lời công văn số 1511/CT-TTHT ngày 17/11/2005 của Cục thuế tỉnh Bình Phước hỏi về chính sách thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1) Về việc giảm giá vé thu phí sử dụng đường bộ của dự án BOT:

Tại điểm 1, mục IV Phần II Thông tư số 90/2004/TT-BTC ngày 7/9/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ có hướng dẫn: "Mức thu phí đường bộ đầu tư để kinh doanh (kể cả BOT và các loại hình kinh doanh khác) là giá cước dịch vụ sử dụng đường bộ đã bao gồm thuế GTGT, do Bộ Tài chính (đối với quốc lộ) hoặc Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể (đối với đường địa phương), phù hợp với cấp đường và độ dài đoạn đường thu phí theo dự án đầu tư được duyệt và đề nghị của chủ đầu tư, nhưng tối đa không quá 2 (hai) lần mức thu phí đường bộ đầu tư bằng vốn ngân sách nhà nước".

Căn cứ theo hướng dẫn nêu trên thì đoạn đường mà Công ty cổ phần kinh doanh BOT đường ĐT 741 thực hiện (đường địa phương) do địa phương quản lý. Vì vậy việc quy định mức thu phí hoặc giảm phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2) Về cách xác định nguyên giá và thời gian sử dụng của TSCĐ:

a/ Về cách xác định nguyên giá TSCĐ và thời gian sử dụng được áp dụng theo quy định tại điểm 2 Điều 10 mục III Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định ban hành kèm theo Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Theo ví dụ trong công văn thì nguyên giá TSCĐ của chiếc ô tô là 200.000 triệu đồng. Thời gian còn phải khấu hao được xác định bằng thời gian khấu hao quy định tại điểm 1 mục D (phương tiện vận tải đường bộ) Phụ lục I Khung thời gian sử dụng các loại TSCĐ (10 năm) trừ đi thời gian ô tô đã sử dụng trước khi thành lập doanh nghiệp tư nhân.

Giá trị TSCĐ còn lại để khấu hao được xác định bằng:

200 triệu đồng

$\frac{\quad}{10 \text{ năm}} \times (10 \text{ năm} - \text{thời gian sử dụng trước đây})$

b/ Tại tiết c điểm 1 Điều 4 mục II Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định ban hành kèm theo Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC có hướng dẫn: "Nguyên giá TSCĐ hữu hình tự xây dựng hoặc tự sản xuất là giá thành thực tế của TSCĐ cộng các chi phí lắp đặt chạy thử, các chi phí khác trực tiếp liên quan phải chi ra tính đến thời điểm đưa TSCĐ vào trạng thái sẵn sàng sử dụng (trừ các khoản lãi nội bộ, các chi phí không hợp lý như vật liệu lãng phí, lao động hoặc các khoản chi phí khác vượt quá mức quy định trong xây dựng hoặc tự sản xuất)".

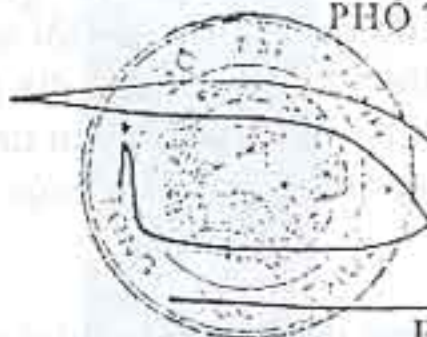
Trường hợp doanh nghiệp có tự xây dựng các công trình nhỏ như nhà cửa, nhà kho nếu các chi phí tự xây có đầy đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp thì nguyên giá TSCĐ tự làm được xác định theo hướng dẫn nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế biết và thực hiện. *Quang*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT; PCCS(2b).4

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương
Phạm Duy Khương